

Nội dung bài viết

1. [Bài văn mẫu 1: Phân tích phong cách nghệ thuật trong Người lái đò sông Đà hay](#)
2. [Bài văn hay 2: Phân tích phong cách nghệ thuật trong Người lái đò sông Đà tuyển chọn](#)
3. [Bài văn mẫu 3: Phân tích phong cách nghệ thuật trong Người lái đò sông Đà siêu hay](#)
4. [Bài văn hay 4: Phân tích phong cách nghệ thuật trong Người lái đò sông Đà](#)
5. [Dàn ý chi tiết: Phân tích phong cách nghệ thuật trong Người lái đò sông Đà](#)

### ***Bài văn mẫu 1: Phân tích phong cách nghệ thuật trong Người lái đò sông Đà hay***

Nguyễn Tuân chắc hẳn đã tâm đắc lắm với những vần thơ sông của nhà thơ Ba Lan nọ. Chẳng vậy mà sông nước xứ mình đã chảy trên không biết bao nhiêu trang văn đẹp của ông, trong đó có sông Đà, con sông đã trao tên cho một công trình văn xuôi tuyệt tác. Tôi đoán chắc rằng không thể chỉ có nhu cầu săn tìm cảm giác hay cái máu phiêu lãng giang hồ đã xui khiến bước chân Nguyễn Tuân tìm đến dòng chảy vĩ đại này của núi rừng Tây Bắc. Nhất định phải có một tiên cảm, tiên giác nghệ thuật sáng suốt nào mách cho người nghệ sĩ tài hoa về nguồn cảm hứng sông Đà hàng chục năm trước khi “dòng sông ánh sáng” đó thực sự trở thành một địa chỉ lớn của nhạc, họa, sân khấu, thơ, văn. Và từ ấy đến nay, cho dù đã có biết bao người khắc, vẽ và kể chuyện về sông Đà, làm thơ và ca hát với sông Đà thì có lẽ vẫn chưa ai vượt hơn được Nguyễn Tuân trong việc biến vùng sông nước ấy thành nghệ thuật, thành một gợi cảm mênh mông.

Song để làm nên một niềm gợi cảm sông Đà có tâm cỡ, vóc dáng như của Nguyễn Tuân thì cảm xúc và tài quan sát vẫn còn chưa đủ. Nhớ lại, Xuân Diệu từng thiết tha nói đến sự rất cần thiết phải uyên bác ngay trong một lĩnh vực trữ tình nhất là thơ. Tôi nghĩ Nguyễn Tuân cũng có thâm quyền như thế, có khi còn hơn thế – dĩ nhiên trong phạm vi lãnh thổ của ông là kí, là tùy bút – để chỉ ra rằng sự uyên bác ấy có thể nâng đỡ đến thế nào cho đôi cánh của hào hoa. Càng đọc văn Nguyễn Tuân, lại càng nghiệm ra rằng, nhà văn đọc đáo ấy luôn luôn đọc đáo trong sự uyên bác, rằng con người tài hoa, tài tình hiếm ai bì kịp ấy cũng đồng thời là con người luôn luôn có những hiểu biết khôn lường, khôn sánh về những gì được nói tới ở văn minh. Trường hợp sông Đà là vậy. Phải là Nguyễn Tuân và có lẽ chỉ có Nguyễn Tuân mới không ngại nhọc công dò đến ngọn nguồn lạch sông, truy tìm đến tận nơi gốc tích khai sinh của sông Đà, để biết chỗ phát nguyên của nó thuộc huyện Cảnh Đông và thoát kì thủy, dòng sông mang những cái tên Trung Hoa mà âm thanh dấu sao cũng gợi ra khá nhiều thơ mộng: Li Tiên, Bả Biên Giang. Và cũng không dễ có người như Nguyễn, để có thể hạ bút viết đúng ba câu về sắc nước Đà giang đã phải mấy lần bay ngang trên miền sông ấy. Để rồi sau đó, mới nói chắc như đinh đóng cột rằng nước sông Đà không hề đen; trái lại, nó xanh màu ngọc bích dưới trời xuân, khác với sông Gấm sông Lô nước “xanh canh hến” (tác giả mới kì công làm sao trong quan sát và chọn từ!), còn mỗi độ thu về,

nước sông Đà lại “lừ lừ chín đỏ như da mặt một người bầm đi vì rượu bữa”. Cứ theo đây thì ai dám bảo các đấng tài hoa viết văn không khó nhọc? Ai dám bảo rằng cái cốt cách phong lưu tài tử như của Nguyễn Tuân cho phép nhà văn cứ việc thả sức rong chơi, chờ khi thần hứng đến với mình thì chỉ cần một lần phất bút là đã đủ làm nên tấm lụa ngôn ngữ đẹp mê hồn?

Nhưng chớ nên quên Nguyễn Tuân còn là một bản ngã văn chương không hề giống với một ai, và cũng không thể có một ai mong bắt chước. Những trang viết trong Người lái đò Sông Đà đẹp còn vì tác giả đã in cái bản ngã độc đáo ấy vào sông nước Đà giang, đã thêm cái vẻ đẹp rất chủ quan của tâm hồn và tưởng tượng vào cái vẻ đẹp rất khách quan của dòng sông, để dần dần làm cho dưới ngòi bút, tuôn chảy một con sông Đà mang dấu ấn thật riêng của nhà văn, một con sông Đà đã được chinh phục và chi phối bởi thứ quyên năng riêng của người cầm bút mà Nguyễn Tuân vốn có nhiều hơn ai hết – tôi muốn nói đến thứ quyên năng của ngôn từ.

Hãy thử lấy ra đây một trong rất nhiều ví dụ. Ở đầu trích đoạn Người lái đò Sông Đà trong sách Văn học 12 có đoạn tả “cảnh đá bờ sông dựng vách thành” và những bức thành vách đá cao chẹt chật lấy lòng sông hẹp. Cái hẹp ấy của lòng sông, tác giả đã tả nó ra theo đủ cách: Nào là “Mặt sông lúc ấy chỉ lúc đúng ngọ mới có mặt giờ”. Nào là con hổ con nai có thể vọt qua sông, và chỉ cần nhẹ tay thôi cũng có thể ném hòn đá từ bờ này sang bên kia vách. Những ý văn như thế kể cũng đã thú lắm. nhưng vẫn còn chưa khiến ta phải thán phục, phải ghê gớm cho tài nghệ của Nguyễn Tuân như trong câu cuối đoạn này: “Ngồi trong khoang đò qua quãng ấy, đang mùa hè mà cũng thấy lạnh, cảm thấy mình như đứng ở hè một cái ngõ mà ngóng vọng lên một khung cửa sổ nào trên cái tầng nhà thứ mấy nào vừa tắt phụt đèn điện”. Một sức hút bình thường làm sao có nổi một cái so sánh vừa chính xác, tinh tế, lại vừa bất ngờ và lạ lùng đến thế. Bên cạnh những câu viết thế này, tôi chắc nhiều người sẽ nhận ra mình nghèo nàn biết bao nhiêu cả về từ ngữ và ý tưởng. Có cảm giác cái bậc văn nhân hằng biết sợ cái cảnh “mình bỗng chốc trở thành người cùng đường bên dòng sông chữ quạnh trắng thê lương” ấy luôn luôn lục lọi đến tận kiệt cùng cái kho ấn tượng đầy ắp để tìm cho bằng ra một cách nói có sức kinh động hồn trí con người.

Nguyễn Tuân đang nói với ta về một sông Đà hung bạo. Một nhận xét như thế sẽ không có nhiều khả năng gây sự ngạc nhiên, nếu chúng ta không tận mắt thấy nhà văn đã hao tổn công phu đến thế nào để bắt sự hung bạo kia phải nổi hẳn lên thành hình khối và gào thét lên trong muôn vạn âm thanh.

Người đọc đã như được tác giả đặt cuỡi lên con thuyền đang vun vút phẳng phẳng xuống thác để cảm thấy quanh mình nước thác hò reo bốn mặt và những hòn đá ngổ ngược phía trước kia như nhất tề “nhồm cả dậy để vồ lấy thuyền”.

Không khó khăn gì để thấy trong đoạn này, nhà văn đã sử dụng rất nhiều nhân hoá, để nhờ đó, đọc ra từng sắc diện người trong những hình thù đá vô tri. Ông đã cố dùng

thật hết sức mạnh điệu khắc của ngôn từ để truyền hồn sống vào từng thớ đá. Dễ mấy ai nhìn ra những khuôn mặt đá kiêu thế này: “Một hòn ấy trông nghiêng thì y như là đang hát hàm hỏi cái thuyền phải xưng tên tuổi trước khi giao chiến. Một hòn khác lùi lại một chút và thách thức cái thuyền có giỏi thì tiến gần vào”. Tất cả chắc những chữ như “hát hàm”, được viết tãi đến thế, thì hoặc phải xoẹt đến trong óc nhà văn như một ánh chớp thiêng của luồng cảm hứng và lập tức định vị ngay trong câu viết, nếu không thì phải gò lấy nó bằng cả một “từ công phu”.

Cái dáng đá hát hàm ấy trông nó xác xược, hỗn hào, du côn một cách rất là hiện đại. Nhưng đọc cả đoạn văn, vẫn cảm tưởng thấy tác giả Người lái đò Sông Đà cứ như muốn vừa tìm sự hoà ứng vừa như muốn tranh đua với ca khúc thứ XII của Ô-đi-xê bất hủ, đoạn tả chiếc thuyền của Uy-lit-xơ vượt qua khoảng giữa hai con quái thạch Karip và Xila. Hãy nghe lại âm vang hào tráng của Hô-me-rơ từ bao nhiêu nghìn năm trước: “Chúng tôi... chèo thuyền tiến thẳng vào eo biển hiểm nghèo một bên là Xila, một bên là Karip ùng ục ngốn nước biển. Mỗi lần nó nhả nước ra, cả biển khơi đều chuyển động, sôi lên như nước trong chảo đặt trên một bếp lửa hồng... Rồi khi nó lại nuốt nước mặn vào thì làm biển sùng sục cuộn lên; vách đá xung quanh kêu réo ghê sợ, và đáy biển lộ ra với mặt cát đen thẫm... Có phải là ta đã gặp lại trong cái hung bạo của sông Đà hôm nay rất nhiều thần thái cái hung bạo của chốn eo biển nào rất xa xôi tận thời cổ đại?

Người ta bảo trong các nhà văn thật lớn thường vẫn còn một đứa trẻ thơ, và đứa trẻ ấy giúp nhà văn giữ được cái nhìn cảm tính trong trẻo hồn nhiên mà người lớn vẫn dễ cần cỗi héo tàn đi trên đường đời khó nhọc. Trường hợp Người lái đò Sông Đà có lẽ cho phép ta được nghĩ thêm: trong đôi mắt của nhà văn lớn hôm nay hình như vẫn lấp lánh tia mắt không chỉ của tuổi thơ đời người mà còn của cả thời ấu thơ nhân loại. Và của cả những giai đoạn vẫn cổ xưa nhưng có gần gũi chúng ta hơn. Đọc những dòng viết về thạch trận Đà giang, tôi cứ cảm thấy nó phảng phất những trận đồ trường xà, bát quái cũng có đủ cửa tử cửa sinh trong truyện cũ. Rồi lại chợt nhớ ra Gia Cát Khổng Minh cũng đã có lần lấy đá làm binh. Cứ thế, sự dữ dội của sông Đà được nhân mãi lên trong trùng trùng liên tưởng.

Nhưng đoạn văn tả đá thác sông Đà bủa vây, chặn bắt một chiếc thuyền xuôi đơn độc tôi thấy không chỉ có một màu hung tợn. Còn có thể cảm nhận ở đây bóng dáng của Nguyễn Tuân như một nhạc trưởng đang đi đầu khiến một dàn giao hưởng chơi thật hùng tráng bài ca của gió thác xô sóng đá. Ban đầu, tác giả mới để cất lên khúc dạo đầu với những cung bậc nỉ non của một dòng nước thác “nghe như là oán trách gì, rồi lại như là van xin, rồi lại như là khiêu khích”. Thế rồi bất ngờ âm thanh được phóng to hết cỡ, các nhạc khí bùng bùng thét lên khúc nhạc của một thiên nhiên đang ở đỉnh điểm của một cơn phấn khích mạnh mẽ và man dại, trong đó âm vang cuồn cuộn loạn của núi rừng được đưa vào để thanh viện cho sự diễn tả con thác giận dữ ã ã va đập vào bờ đá. Tiếng sóng thác – nhà văn viết – “nó rống lên như tiếng một ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa rừng vầu rừng tre nứa nổ lửa, đang phá tuông rừng lửa, rừng lửa cùng

g âm thét với đàn trâu da cháy bùng bùng”. Dám lấy lửa để tả cái vốn đối lập với lửa là dòng nước, dám lấy rừng để tả sông. Nguyễn Tuân quả đã chơi ngôn ngữ trong nghệ thuật. Nhưng ông chơi ngôn ngữ mà ta thì được: ta được một cái nhìn tổng quan hơn và thú vị hơn về sự tương giao sức mạnh giữa các lực lượng tự nhiên. Cũng vậy, tôi cho rằng rất nên chiêm ngưỡng vẻ đẹp kì vĩ của tạo hoá trong những câu viết thế này: “Ngọt khúc sông lượn thấy sóng bọt đã trắng xoá cả một chân trời đá”. Và tôi nghĩ lòng Nguyễn Tuân chắc cũng sáng khoái hào hứng lắm khi nó rung lên với “trận nước vang trời thanh la nã bạt”.

Trên đây là hình ảnh của một thiên nhiên mà Nguyễn Tuân từng đã muốn “trông nó thành ra diện mạo và tâm địa một thứ kẻ thù số một”. Nhưng cũng rất đúng nếu nói rằng thiên nhiên ấy cũng chính là kẻ tôn vinh số một giá trị của con người.

Thật thế, người lái đò sông Đà kia sẽ là ai, nếu con thuyền của ông không phải vật lộn với “dòng thác hùng beo đang hùng hộc thế mạnh trên sông đá”? Có thể người ấy sẽ mang một vẻ đẹp nào đó của một loại ông ngư, ông chài, ông lái... nhưng sẽ không thể trở thành đối tượng của một khúc hùng ca. Trái lại, chính cái hùng vĩ của sóng của thác, của sông nước Đà giang sẽ đưa con người dám đương đầu và chiến thắng thiên đá thiên sông lên hàng oai linh tối thượng.

Người xưa vẫn coi “cưỡi cơn gió mạnh, đạp đầu sóng dữ” là biểu trưng cho một lí tưởng sống anh hùng. Thì ông lái đò sông Đà này, dưới ngòi bút của Nguyễn Tuân cũng chính là con người cưỡi gió đạp sóng theo cả nghĩa đen lẫn nghĩa bóng đấy còn gì! Nhà văn đã dùng tâm diễn tả cuộc chiến giữa ông lái với dòng sông theo hướng: thoạt đầu tưởng như hai bên rất không cân sức. Nào là, quanh con người đơn độc, “mặt nước hò la vang dậy...ù vào mà bẻ gãy cán chèo”. Nào là “sóng nước như thế quân liều mạng vào sát nách mà đá trái mà thúc gối vào bụng vào hông thuyền”, để đội thuyền lên, để lật ngửa mình thuyền giữa vang trời thác réo. Các luồng sóng thì thi nhau “đánh hồi lùng, đánh đòn tủa, đánh đòn âm” vào chỗ dễ tổn thương nhất của con người... Sẽ tổn khá giấy mực đấy, nếu muốn kể hết ra đấy cái khối lượng hùng hậu các từ ngữ mà Nguyễn Tuân đã trở về từ bên nhà võ để hào phóng vốc tung ra trên các trang văn!

Vậy mà đối địch lại, ông đò có những gì? Một chiếc thuyền mỏng manh, trên đó, con người thật nhỏ bé biết bao giữa luồng thác đang giận dữ, hai tay ghì núm lấy mái chèo, đôi chân kẹp chặt vào cuống lái, mặt méo bệch hẳn đi do “cổ nén vết thương” (Xin được lưu ý rằng Nguyễn Tuân không viết “méo xệch” mà viết là “méo bệch”. Ra cái đau đớn tàn bạo của dòng nước nó còn làm cho bọt bọt cả sắc mặt người).

Thế nhưng ba lớp trùng vi của một thạch trận đầy cửa tử đã không ăn chết được một con thuyền đơn độc hết chỗ lùi. Các dũng tướng phá trận ngày xưa, nếu vào đúng cửa sinh và đánh thốc ra đúng cửa sinh là đối phương tan tành thế trận. Ông đò của Nguyễn Tuân cũng thế. Nhà văn như muốn, qua trường hợp ông đò, cùng mỗi chúng ta nghĩ đến

ngắm đi đâu triết lí: giữa cái thế giới của độc dữ và nham hiểm, cái thế giới đầy sức mạnh mạn đại và lập lòe cam bẫy, con người vẫn đủ khả năng tìm thấy luồng sinh. Người lái đò của Nguyễn Tuân không có phép màu. Ông đâu có đôi cánh tay Hecquyn nào để sánh được với sức lực của Thủy Tinh. Nhưng ông “đã nắm chắc binh pháp của thần sông, thần đá”. Và cái kinh nghiệm đò giang sông nước, lên thác xuống ghềnh, không, phải nói là cái trí tuệ của người lao động ấy đã khiến cho ông lái, dù trong tay chỉ có cây chèo (cái que nhỏ giữa nguy nga sóng thác!) vẫn có thể phá thành vượt ải như một chiến tướng bách thắng trong sự nghiệp đấu tranh chống thiên nhiên. Một cảm hứng hào hùng đã khiến ngòi bút Nguyễn Tuân tả một cuộc vượt thác sông Đà vẫn diễn ra thường nhật thành một trận đánh biến ảo, hấp dẫn, một khúc hát ca ngợi chiến công của một bậc anh hùng. Có quá lời, có đáng ngạc nhiên chăng, nhất là ở một nhà văn vẫn có tiếng là kiêu bạc? Tôi không cho là như thế. Theo tôi, đừng nghĩ Nguyễn Tuân chỉ ca ngợi một người. Ông ca ngợi Lao Động, ca ngợi Con Người, ông theo cách của mình làm cho “hai tiếng Con Người vang lên kiêu hãnh biết bao!”. Người lái đò sông Đà – nhà văn muốn vậy – thể hiện cái tư thế ngự trị của Con Người trước Thiên Nhiên thần thánh.

Và khi trong thiên tùy bút của Nguyễn Tuân mái chèo của ông đò vừa ngừng chống nhau cùng thác đá thì dòng sông Đà bỗng nhiên đổi vẻ. Lời văn của Nguyễn bây giờ cũng bình bằng với bầu trời mùa xuân mùa thu, nơi tác giả từ trên tàu bay mà nhìn xuống “từng nét sông tãi ra trên đại dương đá lờ lờ bóng mây dưới chân mình”. Để từ đó, bậc du tử tài hoa đã vẩy bút vẽ ra cả một bức tranh thủy mặc chỉ trong một câu văn, cái câu sẽ còn vương vấn mãi trong hồn bao bạn đọc: “Con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình, đầu tóc, chân tóc ẩn hiện trong mây trời Tây Bắc bung nở hoa ban hoa gạo tháng hai và cuồn cuộn mù khói núi Mèo đốt nương xuân”.

Nếu được phép tỏ bày ý thích riêng, thì quả thực, cảm tình của tôi có phần được đặt nhiều hơn vào đoạn tả con sông Đà trữ tình này. Làm sao có thể không yêu lối viết của Nguyễn trong cái khúc nói về cái lần nhà văn “nhìn Sông Đà như một cố nhân”. Lúc đầu, chỉ là cảm giác còn mơ hồ về một sự “thèm chỗ thoáng”, do “ở rừng đi núi cũng đã hơi lâu”, thậm chí còn “quên đi mất là mình sắp đổ ra Sông Đà”. Rồi con sông hiện ra, nhưng chỉ một chút thôi, loang loáng như nghịch ngợm, đúng là cảm giác về cái nhìn con sông thấp thoáng, xa xa của con người còn phải bộ hành trong rừng cây, trên đèo dốc. Chợt kịp khi nhận ra được dòng sông – người bạn cũ thì sao mà nó sâu xa, ngơ ngẩn thế, trong cái ánh “yên hoa tam nguyệt” đọng sắc hoe hoe vàng tự thuở Đường thi. Ít nhiều còn hiểu được vì sao cái vui gặp lại sông Đà cố nhân nó giống như “nối lại chiêm bao đứt quãng”. Nhưng thật không biết tại sao tác giả lại cảm giác được “nắng giòn tan...”? Chỉ biết khi ba chữ ấy đã viết ra rồi thì rõ là không thể nào đúng hơn, hay hơn, không thể nào đổi khác. Và cứ thế, cái “đằm đằm âm ấm” của nắng mùa xuân trên dòng sông xuân lâu ngày gặp lại nó dư sức làm thấm thía thêm niềm hạnh phúc được sống trên mặt đất này.

Nhưng kì diệu hơn nữa, theo tôi, là đoạn văn bắt đầu từ câu viết: “thuyền tôi trôi trên Sông Đà”. Câu văn viết toàn thanh bằng, đẹp như một lời thơ. Mà đoạn văn xuôi ấy, sao tôi thấy nó thơ hơn nhiều lắm so với bao nhiêu bài thơ tôi đã đọc. Chắc phải có người thơ nào thêm muốn tạo được sự lặng lẽ đầy mơ mộng của một mũi dò lừ lừ trôi giữa đôi bờ hoang dại, cái lặng lẽ tuyệt đối để ru hồn người vào cái ảo giác về bờ sông thìên sử, về một nỗi niềm cố tích hay hoài niệm về thời Lí thời Lê... Và là cái lặng lẽ mơ màng đến độ con người chờ mong một sự giật mình để rũ mình ra khỏi giấc mơ xưa mà không được. Mùa xuân dòng Đà giang được nhà văn cho e ấp tỏ mình qua mấy lá non nhú lên trên một nương ngô và những nõn búp cỏ gianh đồi núi. Rồi con hươu, mới tuyệt làm sao hình ảnh “con hươu thơ ngộ ngẩng đầu nhung khỏi áng cỏ sương”. Nhắm lại lúc viết Sông Đà, Nguyễn Tuân đã đến bờ tuổi ngũ tuần, và kể thì hồn văn ấy đã già từ Vang bóng một thời, từ Một chuyến đi. Nghĩ thế lại càng thấy quý cái bờ ngõ non tơ đến tuổi năm mươi lại nảy lộc trong nhà văn bên một dòng sông, một cuộc đời mới mẻ.

Và cảm xúc đáng quý ấy cứ du dương mãi trong tôi với những âm thanh văn xuôi rất đáng gọi là “nên câu tuyệt diệu”: “Hỡi ông khách Sông Đà có phải ông cũng vừa nghe thấy một tiếng còi sương?”. “Đàn cá dầm xanh quẫy vọt lên mặt sông bụng trắng như bạc rơi thoi... Dòng sông quăng này lững lờ như nhớ thương những hòn đá thác xa xôi để lại trên thượng nguồn Tây Bắc”... Tôi cảm thấy chiếc bè thơ kết bằng những câu văn xuôi ấy đem lại cho mình một thứ nhã thú văn chương mà phải nói rằng cũng còn hiếm gặp ở trong đời.

Nhưng tác giả Người lái đò Sông Đà cũng không phải con người duy mỹ. Ta trọng sự tinh tế của ông trong cảm thức về cái đẹp. Nhưng qua thiên tùy bút, ta hiểu rằng cái còn đáng trọng hơn nữa của ông vẫn là tình yêu thiết tha thiên nhiên đất nước, là sự tôn kính công sức lao động của con người.

## ***Bài văn hay 2: Phân tích phong cách nghệ thuật trong Người lái đò sông Đà tuyển chọn***

Nguyễn Tuân là nhà văn xuất sắc của nền văn học Việt Nam, ông có rất nhiều những tác phẩm hay và nổi bật lên là tác phẩm Người lái đò sông Đà ông đã thể hiện được những phong cách nghệ thuật tài tình của mình trong tác phẩm đó.

Nguyễn Tuân đã rất tài hoa khi thể hiện phong cách của mình trong thể loại bút ký, bút ký đó là những tâm huyết của ông vì vậy ông đã giành tâm huyết và cả những niềm đam mê của mình vào thể loại này, ông đã chứng minh cho người đọc những tài năng trong phong cách thơ ca của mình, ông tài hoa bởi chất ký giàu chất suy tư chính sự, có sự đan xen giữa các yếu tố tạo nên một phong cách đẹp và thơ mộng, niềm tự hào của cả dân tộc bởi có một tài năng về bút ký như ông, ông đã tạo nên một phong cách nghệ thuật đặc sắc trong con người của mình, với tài năng của mình ông đã tạo nên một phong cách bút ký đặc sắc và chỉ có ở ông mới có.

Với tình yêu thiên nhiên đất nước Nguyễn Tuân đã thể hiện lối viết phóng túng của mình trong tùy bút người lái đò sông Đà, một tình yêu mãnh liệt đã tạo cho ông rất nhiều cảm xúc để thăng hoa vẽ lên một bức tranh với đầy đủ màu sắc về sông Đà, sông Đà hiện lên với những tính cách hung bạo, dưới ngòi bút của mình Nguyễn Tuân đã thể hiện dòng sông đó với những tính cách rất đa dạng, những nét khắc họa của mình đã được thể hiện qua hình tượng sông Đà và hình tượng người lái đò sông Đà. Người đọc hình dung được những vẻ đẹp đó qua lối viết linh hoạt, nó thể hiện sông Đà với đa dạng những màu sắc và tính cách có lúc cũng dịu êm và lúc thì âm ỉ hung dữ như những con vật dữ, sông Đà là minh chứng lịch sử là dòng sông hào hùng của dân tộc, dưới ngòi bút của mình, Nguyễn Tuân đã tạo nên cho người đọc những cảm xúc khó diễn tả ở hình tượng sông Đà.

Nguyễn Tuân đã phát hiện ra những vẻ đẹp của thiên nhiên trên mảnh đất của mình, với tình yêu quê hương da diết ông đã viết lên hình tượng sông Đà thật phóng túng biết bao, với đa dạng cảm xúc, chắc hẳn ai đã từng đọc qua tác phẩm này cũng đều tự hào về phong cách viết phóng túng giàu sức truyền cảm của Nguyễn Tuân, ông là nhà văn tài ba có sự tinh tế trong việc cảm nhận những vẻ đẹp mà ẩn dấu bên trong rất nhiều những cảm xúc, cảm xúc của những con người có tình yêu thương thiên nhiên sâu sắc. Sự tinh tế trong phong cách cảm nhận thiên nhiên của mình càng góp phần làm cho phong cách của ông đậm nét qua những hình tượng độc đáo và người đọc cảm thụ được trong đó một tác giả của tình yêu, với nét bút đậm đà những tài hoa và cả những tinh tế, tác giả không chần chừ khi vẽ lên những vẻ đẹp tài hoa đó.

Với những cảm xúc được thể hiện tùy hứng của Nguyễn Tuân đã tạo ra một sông Đà với một vẻ đẹp khó theo dõi nhiều những tình huống khiến người đọc khó quan sát nhanh nhạy được, văn của Nguyễn Tuân không thể hiện lên trên bề mặt câu chữ mà nó ẩn dấu dưới câu chữ những tài hoa và uyên bác, ông đã chứng tỏ cái ngông, cái chất văn chương của mình tới độc giả, người đọc sẽ không thể bỏ qua một vị nhân tài trong lối tùy bút, ông đã thể hiện lối viết phong phú tới những vẻ đẹp hoàn mỹ, đối với sông Đà ông đã miêu tả sông Đà với những hình ảnh thu hút đắm say lòng người sông Đà được so sánh với những hình ảnh ẩn tượng thu hút lòng người bởi tài năng sử dụng phong cách của mình trong thể loại tùy bút người lái đò sông Đà.

Những nét đặc sắc được lặp đi lặp lại, chúng ta đều có thể cảm nhận được những đặc sắc nghệ thuật đó, tác giả đã cảm nhận được cuộc sống của người lao động thông qua nhân vật người lái đò, ông đã nêu lên tinh thần anh dũng và kiên cường của người lái đò sông Đà, với chất ngông của ông trước cách mạng tháng tám ông đã có những sáng tác mang đậm tính chất cá nhân và những nét độc đáo đó đã tạo lên phong cách nghệ thuật của Nguyễn Tuân một cách đặc sắc và tiêu biểu.

Với những tài năng của mình Nguyễn Tuân đã thể hiện phong cách nghệ thuật của mình thật đặc sắc trong tác phẩm với những nét bút tài hoa ông đã vẽ lên một con sông Đà với bao nhiêu tính cách và chắc hẳn người đọc ẩn tượng với hai tính cách nổi bật

đó là nét hung bạo và những lúc cũng dịu êm, dòng sông hiện lên trong mắt người đọc hai trạng thái trái ngược nhau khi dữ dội hung bạo thì sông Đà đã cuộn sóng và làm cho người đọc ngạc nhiên bởi khung cảnh thiên nhiên này, và đôi khi tác giả còn thể hiện những nét dịu êm của những cô gái DiGan, hai tính cách điển hình trong tùy bút người lái đò sông Đà của Nguyễn Tuân. Tác giả còn vẽ ra hình tượng người lái đò cũng vô cùng hiên ngang và anh dũng đã vượt qua những luồng sóng vô hình để lái vững những chiếc thuyền đò đây là một trong những đặc sắc nghệ thuật của tác giả, với những tài năng đó Nguyễn Tuân đã tạo nên một tác phẩm để lại rất nhiều cảm xúc trong lòng người đọc.

Mỗi chúng ta nếu ai đã từng đào sâu và tìm hiểu về Nguyễn Tuân thì đều nhận thấy ông là một con người tài hoa và có một nhân cách cao đẹp ở ông không chỉ nhìn nhận thấy một con người với tình yêu thiên nhiên lòng cháy mà con nhận thấy một con người với tài năng sử dụng chất ngông của mình, sau cách mạng tháng tám ông đã càng chứng tỏ chất ngông của mình, nhưng tình cảm mà Nguyễn Tuân thể hiện trong bài này cũng rất đặc sắc khi tác giả so sánh con sông Đà như những áng tóc trữ tình .... Qua đó ta thấy được sự đa dạng trong phong cách của Nguyễn Tuân, một con người có cái nhìn đa chiều nhiều phương diện, đã nhìn sông Đà không chỉ ở một góc cạnh mà nhìn sông Đà ở nhiều chiều nhiều mặt của một lối văn trữ tình.

Nguyễn Tuân nhà văn tài ba chúng ta bắt gặp ông với một người giàu chất suy tư, tài năng của ông được ông thể hiện đậm nét qua hình tượng sông Đà với áng tóc trữ tình thu hút lòng người.

### ***Bài văn mẫu 3: Phân tích phong cách nghệ thuật trong Người lái đò sông Đà siêu hay***

*"Chúng thủy giai đông tâu – Đà giang độc bắc lưu".*

Con sông Đà thân yêu ngày nay đã cho nhân dân ta thủy điện, đem ánh sáng đến mọi miền đất nước. Cách đây trên bốn thập kỉ, nhà văn Nguyễn Tuân, đã viết "Sông Đà", trong đó có bài kí "Người lái đò sông Đà" ngợi ca cảnh sắc hùng vĩ, tráng lệ của sông núi và sự dũng cảm, tài hoa của con người Tây Bắc. Áng văn này đích thực là một "Tờ hoa", một "Trang hoa", thể hiện những nét đặc sắc của phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân - một nghệ sĩ lớn, tiêu biểu cho nền văn xuôi Việt Nam hiện đại: uyên bác, tài hoa, độc đáo.

Bài kí có hai nhân vật - hình tượng để lại cho người đọc nhiều cảm xúc thẩm mỹ, đó là hình ảnh con sông Đà và người lái đò trên Đà giang. Mấy thế kỉ trước, đường lên Tây Bắc chủ yếu đi theo đường sông Đà, ca dao có câu:

*"Đường lên Mường Lễ bao xa,*



*Trăm bảy cái thác, trăm ba cái ghềnh".*

Sông Đà hùng vĩ, vừa hùng dữ, vừa thơ mộng xinh đẹp. Nguyễn Tuân coi sông Đà là người bạn thân thiết, một "cố nhân" với nhiều thương nhớ, b ấ h ấ. Đọc một em học sinh biết thêm: Li Tiên và Bả Biên giang là hai cái tên xa xưa của Đà giang. Và độ dài của nó là 883 nghìn mét, riêng từ đoạn biên giới Việt - Trung đến ngã ba Trung Hà dài đúng 500 cây số lượng r ờng r ắn.

Sông Đà hùng dữ có lắm thác nhiều ghềnh. Nguyễn Tuân như một nhà thám hiểm - du lịch đi xa biết nhiều, đến sơn cùng thủy tận, kể cho ta nghe tên bao nhiêu con thác dữ, những cái tên là lạ hay: thác En, thác Giăng, Mỏ Tôm, Mỏ Nàng, Suối Hoa, Hót Gió, thác Tiếu, thác Bờ,... Nhà văn cho biết từ thác Tiếu trở xuống sông Đà êm ả, bình yên; người Thái mới có câu tục ngữ: "Qua thác Tiếu trải chiếu mà nằm".

Ở thượng nguồn, lòng sông Đà có đoạn thắt lại "như cái yết hầu", đôi bờ vách đá dựng thành "con nai, con hổ có thể vọt từ bờ này sang bờ kia". Ở ghềnh Hát Loóng "nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió, cuồn cuộn gùn ghè...." dài hàng mấy cây số! Có những cái vực với những hút nước sâu thẳm như giếng bê tông "nước thở và kêu ặc ặc như cửa cống cái bị sặc", ở phía trên lừ lừ những cánh quạ đàn đang chờ m ấ. Âm thanh tiếng thác mới ghê rợn, lạ lùng như tiếng rống của hàng ngàn con trâu mộng đang l ờng lộn giữa rừng tre, rừng v ầu bị cháy. Nguyễn Tuân tạo nên những so sánh và liên tưởng rất "đắt" cho thấy óc quan sát, cách nghĩ cách cảm của ông về thác, ghềnh Đà giang. Có lúc ông ví sông Đà hùng dữ có "diện mạo và tâm địa" một thứ kẻ thù số một của con người. Nó hung hãn, nham hiểm, xảo quyệt, độc ác với bao "thạch trận", bao "trùng vi" có những ông tướng đá dữ tợn, lạnh lùng đứng trấn giữ lớp lớp "cửa tử" và "cửa sinh" với những boong ke chìm mai phục khắp lòng sông, sẵn sàng nhấn chìm, bẻ gãy tan tành những con thuyền đi qua. Sông Đà lại có mùa, có đoạn đẹp một cách hữu tình: "Mùa xuân dòng xanh ngọc bích... Mùa thu nước sông Đà đỏ mặt một người b ần đi vì rượu bữa...". Cuối tháng hai đầu tháng ba, hoa ban hoa gạo nở bung núi rừng Tây Bắc "Con sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình...". Hình ảnh những đàn hươu ngốn cỏ gianh, những nương ngô xanh rờn, những con cá d ần xanh quẫy vọt lên mặt nước sông "bung trắng như bạc rơi thoi" gọi lên vẻ đẹp kì thú, hoang sơ của Đà giang.

Nguyễn Tuân đã viết nên những đoạn văn tuyệt hay và tuyệt đẹp nói lên vẻ hoang sơ của sông Đà: "Thuyền tôi trôi trên sông Đà. Cảnh ven sông ở đây lặng tờ... Bờ sông hoang dại như một bờ tiền sử. Bờ sông hùng ngày xưa". Sông Đà càng trở nên thơ mộng với "những con đò đuôi én thắt mình dây cổ điển" ở vùng trung lưu và "những con đò mình nở chạy buồm vải" vùng hạ lưu. Đọc "Người lái đò Sông Đà", hơn bao giờ hết ta cảm nhận một cách sâu sắc câu thơ đề từ: "Đẹp vậy thay tiếng hát trên dòng sông". Với tình yêu sông núi của một con người tài hoa, Nguyễn Tuân đã tả sông Đà một cách đa dạng, biến hóa muôn màu muôn vẻ. Không gian nghệ thuật và thời gian

thầm mĩ vừa thực vừa mộng, đã khơi gợi trong lòng người đọc tình yêu thiết đối với Đà giang – mảnh hồn Tổ quốc thiêng liêng.

Hình ảnh người lái đò sông Đà được khắc hoạ khá độc đáo. Con người này như dẫn ta đi xuôi ngược dòng sông, lúc vượt thác, lúc cưỡi ghềnh. Đó là một người làm ăn giỏi, thạo nghề sông nước. Với con thuyền sáu mái chèo, ông tung hoành xuôi ngược trên chiến trường sông nước, "nắm chắc binh pháp của thần Sông, thần Đá". Ông đã đưa con thuyền vượt qua nhiều cửa tử để đi vào cửa sinh, xuôi dòng bình yên. Hơn mười năm liên chở đò xuôi ngược trên sông Đà, tiếng nói của ông "ào ào như tiếng nước trước mặt ghềnh sông". Mái tóc nay đã bạc "cái đầu quá thước đặt một thân cao to và gọn quánh như chất sừng, chất mun". Cánh tay ông "trẻ tráng" quá; nhìn ông lão bảy mươi tuổi mà ta tưởng như mình đang đứng trước một chàng trai vạm vỡ. Bả vai và ngực ông nổi lên những "củ nâu" dấu vết của những tháng ngày chèo đò vượt thác. Nguyễn Tuân gọi đó là thứ "Huân chương lao động siêu hạng".

Nhà văn đi sâu miêu tả ông lái đò đưa thuyền qua ba thạch trận trên chiến trường sông nước. Cảnh ghềnh thác cực kì dữ dội, ghê sợ. Lúc thì ông tả thác qua âm thanh nước nghe được, lúc thì ông tả cái hút nước mắt nhìn thấy được như một đoạn phim cận cảnh quay nhanh. Cảm hứng được khơi dậy, nhà văn tung ra một kho ngôn từ giàu có, phong phú để diễn tả cuộc chiến đấu của người lái đò với thần Đá thần Sông. Cảnh tượng vượt thác ghềnh với bao hình thù và sắc thái, với bao bộ mặt và âm thanh, xa gần ẩn hiện, nhiều tình huống gay cấn nhất, oái oăm nhất được khắc hoạ trên quy mô và tầm vóc hoành tráng, đã làm nổi bật vai trò vị thuyền trưởng dũng cảm tài hoa, chiến thắng những mưu mô xảo quyệt của thần Sông, thần Đá. Mưu trí dũng cảm, quyết đoán làm nên bản lĩnh cao cường của ông lái đò. Có lúc con đò như một mũi tên tre "vút vút" xuyên qua hơi nước của trùng vi thạch trận. Có lúc ông đã "nắm chặt cái bờm sóng", nắm chắc lấy luồng nước, vút qua mọi cửa tử lao thẳng đến cửa sinh,... Cũng có trường hợp ông bị luồng nước "vô sở bất chí" đánh đến miếng đòn hiểm độc nhất, đôi mắt nổ đom đóm hoa lên, nhưng ông lái đò vẫn tỉnh táo đưa con đò thoát hiểm!

Nguyễn Tuân không chỉ tả ông lái đò trong lúc vượt thác băng ghềnh mà còn miêu tả ông sau một ngày giao tranh với thần Sông thần Đá, để làm nổi bật cái trầm tĩnh, sự thư thái ung dung của một vị thuyền trưởng lão luyện, dạn dày sông nước. Lúc ngừng chèo, đốt lửa trong hang đá, nướng ống cơm lam, ông lái đò chỉ nói chuyện "cá anh vũ, cá dầm xanh", những hần cá về mùa hè tiếng nổ to như mìn, bộc phá. Còn cái chuyện vượt thác đối với ông chẳng có gì là hồi hộp, đáng nhớ.

Nguyễn Tuân là một nhà văn bậc thầy về ngôn ngữ. Tiếng thác nước được ông tả biến hóa, sinh động bằng một vốn từ ngữ giàu có kì lạ. Trên mặt ghềnh thác thì "nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió"... Hút nước kêu "ặc ặc như rót dầu sôi vào". Tiếng thác nghe từ xa vô cùng ghê rợn "như oán trách ... như van xin.... như khiêu khích... giọng gằn mà chế nhạo", có lúc rống lên như đàn trâu mộng hàng ngàn con đang lồng lộn giữa rừng cháy!

Nguyễn Tuân đã sử dụng vốn hiểu biết sâu rộng về địa lí, lịch sử, về quân sự, thể dục thể thao, về các môn nghệ thuật như điện ảnh, âm nhạc, hội họa... cả tiếng lóng của nghề sông nước để tạo nên những đoạn văn đẹp, hấp dẫn lạ. Nào là đôn tĩa đôn âm, đánh h ỡi lũng, phục kích, vu h ỡi. Nào là trùng vi thạch trận, boong ke, cửa sinh, cửa tử, pháo đài... Nào là thanh viên, giáp lá cà, tì ỡi vệ, hậu vệ tuyến giữa, tuyến hai... Chũ dùng thật đắt, lối đặt câu co duỗi dài ngắn, vừa đa dạng, uyển chuyển, vừa thú vị.

Các từ tượng thanh, nhóm từ đ ỡng nghĩa, những so sánh liên tưởng, lối nhân hóa... rất sáng tạo, mới mẻ, ý vị và hay. Hồ Xuân Hương viết: "Đâm toạc chân mây, đá mấy hòn" ("Tự tình") hoặc "Hòn đá xanh rì lún phún rêu" ("Đèo Ba Dội"). Bà Huyện Thanh Quan lại có câu thơ: "Đá vẫn tro gan cùng tuế nguyệt - Nước còn cau mặt với tang thương". Đó là những v ỡn thơ tuyệt bút viết về đá mang tính hàm nghĩa. Nguyễn Tuân cũng có những câu văn hay viết về đá, về thạch trận nơi sông Đà: "Phối hợp với đá, nước thác reo hò làm thanh viện cho đá những hòn đá bệ vệ oai phong lẫm liệt...".

Nguyễn Tuân là một nhà văn uyên bác, tài hoa trong cách sử dụng vốn hiểu biết sâu rộng về văn chương. Một câu thơ nước ngoài, một câu cổ thi được ông dùng làm đề từ, đã mấy ai biết xuất xứ của nó? - Và đã tạo nên cốt cách sang trọng cho bài kí. Ông nhắc lại câu đ ỡng dao để nói về huyền thoại Sơn Tinh - Thủy Tinh tranh giành người đẹp, để yêu thêm núi Tản sông Đà:

*"Núi cao sông hãy còn dài,*

*Năm năm báo oán, đời đời đánh ghen".*

Tác giả mượn câu thơ Tản Đà để làm đẹp thêm cái thơ mộng của Đà giang:

*"Dải sông Đà bọt nước lênh đênh*

*Bao nhiêu cảnh bấy nhiêu tình".*

Cảnh mùa xuân trên sông Đà cũng là cảnh đẹp hoa khôi như con sông Trường Giang hơn nghìn năm về trước trong đời Đường khi thi tiên Lý Bạch tiễn bạn Mạnh Hạo Nhiên đi Quảng Lăng: "Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu".

Nói về truyền thống anh hùng của đ ỡng bào Tây Bắc, nhà văn đã không quên chọn hai câu thơ của Nguyễn Quang Bích - bậc sĩ phu kiên cường chống Pháp cuối thế kỉ XIX - để đưa vào bài kí:

*"Lòng trung không nỡ bỏ Tây Châu,*

*Giữ lấy Thao Đà dải thượng lưu".*

Nhờ thế mà đọc bài kí "Người lái đò Sông Đà", ta hiểu được nhiều đi sâu vào cảnh sắc thiên nhiên Tây Bắc, về địa lí, lịch sử, về truyền thống cách mạng của các dân tộc xung quanh con sông Đà, về hình thức, vẻ đẹp sông, về tài nguyên Tổ quốc bao la, về những câu thơ đẹp - tinh hoa văn hóa cổ kim Đông Tây mà Nguyễn Tuân chọn lọc đưa vào. Tâm hồn người như được nâng lên, trí tuệ được khơi dậy, bừng sáng và trở nên giàu có. "Người lái đò Sông Đà" đúng là một giai phẩm mà Nguyễn Tuân đã góp vào, làm đẹp thêm vườn hoa văn nghệ Việt Nam.

Ai đã từng đọc "Vang bóng một thời" chắc cảm nhận được cái sắc sảo, tài hoa và lịch lãm của nhà văn Nguyễn Tuân khi ông nói về chuyện uống trà, thưởng hoa, trồng cây cảnh, chơi chữ, đánh thơ, thả thơ, chơi đèn trung thu... của những nhà nho trước, những thú ăn chơi tao nhã, sang trọng, thể hiện một phong cách sống đẹp, khẳng định bản sắc của nền văn hóa Việt Nam với độ dày hàng nghìn năm lịch sử.

Đọc "Người lái đò Sông Đà", ta biết thêm một Nguyễn Tuân uyên bác, tài hoa, độc đáo. Tả cảnh thì biến hóa, trong bốn mùa, trong mọi thời gian và không gian, đa thanh và phức điệu lúc nói về thác, ghềnh... Bao liên tưởng đầy thi vị, với bao cảm giác mạnh mẽ màu sắc và góc cạnh với một kho chữ nghĩa giàu có. Văn của Nguyễn Tuân đúng là những giọt mật của con ong yêu hoa, cần mẫn và sáng tạo, đem thơm thảo cho đời. Câu văn xuôi tài hoa, lúc thì vang vọng âm ba của thác ghềnh, lúc thì mệnh mang dư vị của hương ngai hoa núi.

Đọc "Người lái đò Sông Đà" ta yêu thêm con người Việt Nam dũng cảm, cần cù và tài hoa; ta tự hào về núi sông Tổ quốc nguy nga, tráng lệ. Sông Đà quả là quà tặng của thiên nhiên:

*"Ôi những dòng sông bắt nước từ đâu*

*Mà khi về đến Đất Nước mình thì bắt lên câu hát*

*Người đến hát - khi chèo đò, kéo thuyền vượt thác*

*Gọi trăm màu trên trăm dáng sông xuôi"*

#### **Bài văn hay 4: Phân tích phong cách nghệ thuật trong Người lái đò sông Đà**

Nguyễn Tuân được xem là một người nghệ sĩ tài hoa và uyên bác, đối với sự nghiệp văn chương ông có những nét đặc sắc tiêu biểu riêng và có thể khẳng định không phải người nghệ sĩ nào cũng có. Đó chính là những vẻ đẹp trong phong cách nghệ thuật, thật riêng biệt và độc đáo tiêu biểu trong phong cách sáng tác của ông tiêu biểu nó thể hiện qua tác phẩm "Người Lái Đò Sông Đà" .

Nguyễn Tuân với năng năng nghệ thuật độc đáo nhất nhì trong văn học Việt Nam hiện đại. Ông là một người nghệ sĩ tài hoa và cả đời của ông luôn phấn đấu để đi tìm những điểm riêng biệt những nét “khuất lấp” và những cái đẹp trong phong cách nghệ thuật của mình. Phần lớn các tác phẩm của ông thi đều thể hiện được sự uyên bác cũng như người tài hoa “chỉ đạo những con chữ”. Trong bài tùy bút “Người lái đò sông Đà” ông đã thể hiện rõ được phong cách riêng của mình qua những đi đầu đó. Có lẽ, bởi đây là bài mà ông rất tâm huyết và ông đã dùng chính tài năng và phẩm hạnh của mình để sáng tác lên những tác phẩm đậm chất bi tráng này, dòng sông của người lái đò là dòng sông mà ông đã quan sát và ông có cái nhìn sâu sắc về nó, nó không chỉ là một dòng sông biểu hiện cho sức mạnh mẽ của con người mà đó là dòng sông của mình chứng lịch sử. Với tài năng nghệ thuật độc đáo mang tính riêng biệt ông đã tạo nên cho mình những sáng tác riêng và đó là những sáng tác cổ xưa và mang biết bao dấu ấn mạnh mẽ tác giả không chỉ dừng chân ở đây để có những quan sát thấu đáo mà ông đã dùng những cảm xúc thật của mình để viết lên bài thơ này.

Dường như hình ảnh của người lái đò sông Đà đã được thể hiện rất sinh động và tài tình qua phong cách nghệ thuật của ông, ông đã dùng những sáng tạo nghệ thuật đó để áp vào cho những con người ở nơi đây, hình ảnh về dòng sông của quê hương đất nước đã tạo nên những dấu ấn mạnh mẽ trong lòng tác giả, ông đang thể hiện những đi đầu đó rất nổi bật trong cách sáng tác của chính mình. Hình ảnh đẹp về dòng sông của quê hương như đã thôi thúc khiến cho ông cảm hứng để viết lên bài tùy bút hay như thế này. Tác giả như có phương án tạo ấn tượng rất đặc sắc qua cách giới thiệu về dòng sông nó đã tạo nên những ấn tượng mạnh mẽ cho người nghe, tác giả không khỏi hình dung ra những chi tiết đặc sắc khác thể hiện trong tác phẩm này. Những hình ảnh về dòng sông còn mang những tính cách của con người đời thực nhưng đã được nhìn qua lăng kính của Nguyễn Tuân nên mọi thứ đều trở lên đẹp đẽ và có phi phách riêng. Dòng sông Đà hiện lên dưới ngòi bút khám phá của ông cũng có lúc hung bạo và cũng có lúc trữ tình nó đã làm xoay chuyển mọi tính cách qua những hoàn cảnh khác nhau, hình ảnh về dòng sông cũng giống như về con người, tác giả đã miêu tả và quan sát dòng sông qua những tính cách điển hình và tiêu biểu đó. Trong bài tùy bút thành công này của tác giả đã như đã thể hiện, bộc bạch rõ hàng loạt những chi tiết thể hiện dòng sông hung bạo đó là có những vách đá ngăn thành chết lòng sông Đà như một cái yết hầu..

Tất cả các chi tiết khác cũng thể hiện rõ đi đầu đó dài hàng cây số nước xô đá, đá xô sóng, sóng xô gió, cuồn cuộn..., các chi tiết đó cứ như ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa rừng vầu, rừng tre... hơn nữa các chi tiết đó đã thể hiện được hình ảnh về dòng sông quê hương đất nước, tác giả đã dùng tài năng của mình để sáng tác lên những hình ảnh hay và sinh động như vậy, hình ảnh đó thật mang đại và chính với khả năng và tài năng bậc thầy của mình ông đã vẽ lên một hình ảnh về dòng sông với vẻ đẹp thật hùng vĩ, với cách so sánh sinh động đã tạo nên cho ông một bài tùy bút hay và nó để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng người đọc. Với cách so sánh ví von nhưng hợp

tình và hợp lý như vậy hình ảnh về dòng sông cũng đã thể hiện rất chi tiết và đặc sắc nó mang ấn tượng cho người đọc, bởi hàng loạt những hình ảnh tạo ấn tượng riêng biệt, hình ảnh về quê hương của chúng ta đã hiện lên những hình ảnh tuyệt đẹp và như ngày càng thu hút mạnh mẽ tâm quan sát của người đọc, những hình ảnh trên cũng đã mang cho người đọc những cái nhìn sâu rộng và nó trở thành một niềm tin sáng lóe trong cái nhìn của tác giả về chính sản phẩm mà ông đã tạo ra.

Ông là một người có trí tưởng tượng phải nói vô cùng phong phú, cũng có lúc ông đã sử dụng những hình ảnh kỹ thuật của bộ môn nghệ thuật thứ 7- điện ảnh của âm thanh hội họa để thể hiện được những chi tiết tiêu biểu qua tác phẩm này, ông cũng nhân hóa những hình ảnh của dòng sông để miêu tả và có thể cảm nhận được tính cách hung bạo của dòng sông đó. Tưởng như những hình ảnh về dòng sông nó mang những dấu ấn mạnh mẽ trong cách sáng tác của tác giả, những thác gập ghềnh và nó mang cho chúng ta cái nhìn sâu sắc hơn về những hình ảnh đó, hình ảnh của dòng sông đã được tác giả thể hiện sinh động và vô cùng ấn tượng cho người đọc, nó không chỉ mạnh mẽ trong đường khối mà nó cũng đã tạo nên những tính cách khác cho người đọc, hình ảnh của dòng sông đã tạo nên những ấn tượng mạnh mẽ trong lòng tác giả bởi tính cách và những nét riêng biệt mạnh mẽ.

Những hình ảnh thật khó phai mờ về một dòng sông hoang dại và hung dữ cũng đã được thể hiện sâu sắc trong nhà văn, ông đã dùng tài năng của mình để nói về những hình ảnh đó, cảm xúc của nhà văn cũng thật sâu sắc và sinh động khi ông nói về cảm xúc của chính mình và dòng sông đó đã mang dại và chúng ta nhìn thấy tài năng của tác giả được thể hiện mạnh mẽ trong đó, Nguyễn Tuân như đã ca ngợi dòng sông này và nó hiện lên thật độc đáo và sinh động, tính cách của dòng sông đó là dòng sông trữ tình và yêu thương nó đã hiện hữu trong con người của tác giả. Bên cạnh hình ảnh dòng sông hung dữ thì hình ảnh của dòng sông hiền hòa cũng được tác giả thể hiện sâu sắc trong bài tùy bút này, dòng sông được tác giả miêu tả như người con gái có mái tóc dài, màu sắc cũng được thay đổi đặc sắc trong bài thơ, với những nét phong phú và đặc sắc của bài thơ tác giả đã thể hiện được những chi tiết đặc sắc và mang những dấu ấn mạnh mẽ trong lòng của tác giả

Có thể nói nghệ thuật xây dựng hình tượng người lái đò của tác giả Nguyễn Tuân đã điển hình và nó thể hiện những không khí hào hùng và man dại trong cái nhìn của nhà văn, Nguyễn Tuân là nhà văn đã biết và tận dụng tốt các hình ảnh, chi tiết để tạo lên hình tượng của dòng sông qua những chi tiết thật và không khí hiện lên cũng mang rợ và có những ấn tượng sâu sắc và vang vọng. Những hình ảnh về một dòng sông có những chi tiết rất đặc sắc và nó đúng với không khí và chi tiết mà tác giả đã và đang sử dụng ở đây. Với cái nhìn đầy chứa đựng đầy thiện cảm và nó đã tạo nên những sâu sắc riêng trong con mắt nhìn của tác giả về cái nhìn và cách quan sát của tác giả cũng thật toàn diện và như nó đang mang những dấu ấn mạnh mẽ và trang nghiêm, những chi tiết tuyệt vời mà tác giả thể hiện trong tác phẩm này là tác giả đã miêu tả rõ ràng và chi tiết và hình tượng tiêu biểu của tác giả về những hình ảnh đó, hình ảnh về quê

hương và với tình yêu quê hương thấm thiết đã tạo nên cho tác giả cái nhìn sâu sắc hơn, ông đã miêu tả dòng sông qua con mắt thấu đáo của mình.

Với những tài năng không thể phủ nhận và nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ ông đã thể hiện rất nhiều những câu văn nhẹ nhàng và nó đã thể hiện một tình cảm đặc biệt của tác giả đối với dòng sông đà, dưới ngòi bút thần của tác giả thì hình ảnh đó trở lên thật mỹ lệ và không có gì sánh bằng. Có thể nói những hình ảnh về thiên nhiên cũng được tác giả thể hiện sinh động và hình ảnh về người lái đò sông đà cũng được thể hiện rất chi tiết và đặc sắc nhà văn đã ví thiên nhiên Tây Bắc như một thứ vàng mười, và nó thật quý giá trong con mắt nhìn người và cách quan sát của tác giả về những chi tiết nổi bật đó.

Tài năng và nghệ thuật sử dụng ngôn ngữ hết sức phong phú cũng như đậm chất tài hoa của mình thì nó đã mang cho tác giả một cái nhìn toàn diện hơn về phong cách sáng tác của nhà văn, nhà văn không chỉ mang một vẻ đẹp của người nghệ sĩ tài hoa mà ông còn mang những vẻ đẹp của một người có cái nhìn đời sâu sắc.

### ***Dàn ý chi tiết: Phân tích phong cách nghệ thuật trong Người lái đò sông Đà***

#### **1. Mở bài**

- Nói đôi nét về tác giả và tác phẩm.

- Nguyễn Tuân được biết đến là một trong những tác giả có một phong cách độc đáo hiếm hoi của Văn học Việt Nam từ trước đến nay. Bằng vốn kiến thức văn hóa sâu rộng và tài năng văn chương của mình thì Nguyễn Tuân đã cho ra đời rất nhiều các kiệt tác nghệ thuật mang đậm phong cách tài hoa và uyên bác, trong đó phải kể đến tác phẩm “Người lái đò sông Đà” như đã thể hiện rõ phong cách của ông.

#### **2. Thân bài**

##### ***a. Đặc điểm của phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân***

- Tùy bút Người lái đò Sông Đà đã thể hiện rõ nét các đặc điểm của phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân.

- Khám phá, phát hiện sự vật ở phương diện văn hóa, thẩm mỹ: con Sông Đà tuôn dài tuôn dài như một áng tóc trữ tình.

- Tác giả đã miêu tả Sông Đà bằng những ví von, so sánh, liên tưởng, tưởng tượng độc đáo, bất ngờ và rất thú vị. Từ ngữ trong bài tùy bút thật phong phú, sống động, giàu hình ảnh và có sức gợi cảm cao.

- Câu văn của tác giả rất đa dạng, nhiều tầng, giàu nhịp điệu, lúc thì hối hả, gân guốc, khi thì chậm rãi, trữ tình. Con Sông Đà vô tri, dưới ngòi bút của nhà văn đã trở thành một sinh thể có tâm hồn, tâm trạng.

>>> Tựu chung lại thì với nghệ thuật độc đáo thì hình tượng Sông Đà được tác giả khắc họa rất nổi bật với hai đặc điểm: vừa hùng vĩ, hung bạo, vừa thơ mộng, trữ tình.

- Qua con Sông Đà, nhà văn ca ngợi vẻ đẹp của thiên nhiên Tây Bắc, thể hiện tình cảm tha thiết của mình với đất nước. Đường như hình tượng con Sông Đà trong bài tùy bút gọi lên ở người đọc suy nghĩ về trách nhiệm bảo vệ môi trường cho những dòng sông, bởi đó là quà tặng vô giá của thiên nhiên dành cho con người hơn.

- Nhìn con người ở phương diện tài hoa nghệ sĩ: Ông lái đò được miêu tả như một dũng tướng tài năng nhưng có phong thái của một nghệ sĩ tài hoa.

- Tác giả như điểm tô đậm nét những nét phi thường, tuyệt vời của cảnh vật, con người: Con Sông Đà hung bạo, hiểm ác, ông lái đò tài hoa.

- Vận dụng tri thức của nhiều ngành văn hóa nghệ thuật khác nhau về đối tượng sáng tác để tạo hình tượng: Con Sông Đà hung bạo và những trận thủy

- Chiến của ông lái đò được ghi lại bằng kiến thức của văn chương, hội họa, điện ảnh, địa lí, lịch sử, quân sự, võ thuật.

### ***b. Ngôn ngữ trong tác phẩm:***

- Từ ngữ được sử dụng sắc sảo in đậm dấu ấn riêng. Ngữ nghĩa, ngữ điệu biến đổi, chuyển hóa: sóng thác xèo xèo tan trong trí nhớ, nắng giòn tan, nổi niền cổ tích tuổi xưa, để thơ vào sông nước... Tác giả còn sáng tạo những từ ngữ mới, cô đọng, giàu ý nghĩa: luôn gân, luôn tim, bờm sóng...

- Tác giả đã diễn tả đa dạng, nhiều góc cạnh. Câu văn rất đổi ngắn gọn phối hợp với câu thật dài: đoạn tả chặng cuối vượt vòng vây thứ ba, đang viết câu chất chững ý (... Cửa ngoài, cửa trong, lại cửa trong cùng, thuyền... xuyên nhanh, vừa xuyên vừa...), đã kết lại bằng một câu rất gọn, biểu thị ý hoàn thành: Thế là hết thác.

- Nét độc đáo trong việc miêu tả con sông Đà là vừa có khi vừa thể hiện mặt hung dữ, vừa gọi lên khía cạnh thơ mộng của đối tượng miêu tả, vừa lại như ném ra những chi tiết rất tự nhiên, không trau chuốt (con sông đánh đòn hiểm độc nhất với con đò) vừa chất lọc những chi tiết, những hình ảnh rất trữ tình, rất thơ (ven Sông Đà lặng tờ).

### **3. Kết bài**

- Khẳng định lại một lần nữa tài năng văn chương bậc thầy của Nguyễn Tuân



- Chính việc sử dụng các biện pháp nghệ thuật linh hoạt đã tạo nên sự hấp dẫn cho tác phẩm “Người lái đò sông Đà”.